

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2008/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Điều 16 Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường là cơ quan tham mưu, tổng hợp giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn về lĩnh vực khoa học,

công nghệ và môi trường thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổng hợp trình Bộ trưởng về chiến lược, chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, bảo vệ môi trường, sở hữu trí tuệ trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Đầu mối thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ về hoạt động khuyến nông trong các lĩnh vực: trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản, thủy nông, nghề muối, chế biến, bảo quản nông lâm sản và ngành nghề nông thôn; về ứng dụng công nghệ thông tin trong nông nghiệp và phát triển nông thôn; về thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án do Bộ phê duyệt.

2. Chủ trì xây dựng, hướng dẫn thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện

các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý khoa học, công nghệ, môi trường; tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, sở hữu trí tuệ trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

3. Chủ trì xây dựng và trình Bộ giao kế hoạch, kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và môi trường, tăng cường năng lực khoa học, công nghệ và môi trường thuộc phạm vi quản lý của Bộ; phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và môi trường cấp nhà nước thuộc ngành theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì hướng dẫn, giám sát, tổng hợp việc thẩm định công nhận các giống cây trồng mới; giống vật nuôi mới; vật tư, thiết bị chuyên dùng mới; quy trình công nghệ mới. Chủ trì thẩm định phòng thử nghiệm ngành, công nghệ, thiết bị xử lý môi trường. Chủ trì hướng dẫn xây dựng kế hoạch, thực hiện giải pháp bảo vệ môi trường; đánh giá môi trường chiến lược trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

5. Thường trực Hội đồng Khoa học và Công nghệ, Hội đồng Sáng kiến cải tiến kỹ thuật, Hội đồng giải thưởng khoa học và công nghệ của Bộ; thường trực Chương trình trọng điểm phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

đến năm 2020, Đề án phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực thủy sản đến năm 2020;

6. Chủ trì, hướng dẫn, giám sát, tổng hợp các hoạt động quan trắc và cảnh báo môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, an toàn sinh học và quỹ gen về động vật, thực vật, vi sinh vật trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

7. Chủ trì, hướng dẫn, giám sát, tổng hợp các hoạt động về sở hữu trí tuệ (giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa, bảo hộ giống cây trồng, chỉ dẫn địa lý...), sáng kiến, cải tiến trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, hướng dẫn, giám sát, tổng hợp việc triển khai và chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ; thông tin, xuất bản các tài liệu khoa học công nghệ, trao đổi mẫu vật và tài liệu khoa học công nghệ với nước ngoài theo quy định của pháp luật.

9. Tham gia giám định chất lượng công trình xây dựng và kiểm tra chất lượng các sản phẩm, công trình, dự án đầu tư thuộc phạm vi ngành quản lý theo chức năng của Vụ được Bộ trưởng phân công; tham gia giám định, xử lý các sự cố kỹ thuật công nghệ chuyên ngành.

10. Tham gia quản lý các hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học, công

nghệ thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo phân công của Bộ trưởng.

11. Tham gia xây dựng phương án sắp xếp hệ thống khoa học công nghệ và đào tạo; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ khoa học thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

12. Tham gia thẩm định, kiểm tra, nghiệm thu các chương trình, đề án, dự án điều tra cơ bản, quy hoạch, đầu tư trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo phân công của Bộ trưởng.

13. Tổ chức thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch và phân công của Bộ trưởng.

14. Quản lý đội ngũ công chức, hồ sơ, tài sản và các nguồn lực khác được Bộ trưởng giao.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Vụ:

Lãnh đạo Vụ có Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

Vụ trưởng điều hành hoạt động của Vụ, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về hoạt động của Vụ.

Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

- a) Phòng Quản lý Khoa học;
- b) Phòng Quản lý Công nghệ;
- c) Phòng Quản lý Môi trường.
- d) Phòng Tổng hợp.

Các phòng tại khoản 2 Điều này có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm theo quy định.

Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các Phòng theo phân cấp của Bộ; chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của Vụ; bố trí công chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn, bản mô tả công việc và nhiệm vụ được giao.

3. Công chức của Vụ chịu trách nhiệm về việc thi hành nhiệm vụ được giao; có nghĩa vụ và quyền lợi theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Quyết định số 83/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Vụ Khoa học công nghệ và các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Chánh Văn phòng Bộ,

các Vụ trưởng, các Cục trưởng, Chánh Thanh tra Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Cao Đức Phát